

THÔNG TIN



TRAO ĐỔI

Ý NGHĨA CỦA CÂY VÀ LÁ CHUỐI TRONG CÁC NGHI LỄ Ở ĐỀN THỜ HINDU GIÁO (QUA KHẢO TẢ DÂN TỘC HỌC ĐỀN THỜ SRI MARIAMMAN - SINGAPORE)

PGS. TS. Phan Thị Hồng Xuân
Trưởng Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Đền thờ Sri Mariamman là một địa điểm quan trọng trong sinh hoạt tôn giáo, cổ kết cộng đồng của người Singapore gốc Nam Á. Qua không gian văn hóa lễ hội tại ngôi đền cho thấy có sự hiện diện của cây chuối, buồng chuối và lá chuối - loại thực vật được thuần hóa và trồng nhiều tại các quốc gia Đông Nam Á. Trên cơ sở so sánh xuyên văn hóa và lý thuyết sinh thái văn hóa, nội dung bài viết không chỉ đi sâu tìm hiểu về ý nghĩa của cây chuối trong các nghi lễ tại đền thờ Hindu giáo - cụ thể là đền thờ Sri Mariamman ở Singapore, mà còn góp phần làm sáng tỏ ý nghĩa của cây chuối và lá chuối trong văn hóa Đông Nam Á. Đó là dấu ấn văn hóa Ấn Độ hay Ấn Độ và Đông Nam Á có cùng không gian văn hóa xã hội nhiệt đới gió mùa.

Từ khóa: Cây chuối, lá chuối, Sri Mariamman, Singapore, Ấn Độ, Đông Nam Á.

Ngày nhận bài: 21/8/2018, ngày gửi phản biện: 27/12/2018; ngày duyệt đăng: 4/4/2019

Mở đầu

Văn hóa Ấn Độ với những đặc sắc và phong phú đã lan tỏa khắp thế giới. Trong đó, Đông Nam Á là nơi đón nhận nhiều nhất luồng văn hóa ấy, thể hiện trong các lĩnh vực đời sống tôn giáo, xã hội, văn học - nghệ thuật... của từng nước và tổng thể cả khu vực. Do nhiều nguyên nhân, cộng đồng người Ấn đã di cư và định cư tại các quốc gia Đông Nam Á từ những thế kỷ đầu Công Nguyên. Sự có mặt của một bộ phận người Ấn ở Đông Nam Á đã góp phần làm cho đời sống văn hóa tinh thần của cư dân trong vùng thêm đa dạng và phong phú.

Singapore là một trong những quốc gia Đông Nam Á có đông cộng đồng người gốc Ấn Độ sinh sống, chiếm khoảng 9,2% dân số của quốc gia này (Tin tức Singapore, 2015), cư trú đông nhất ở khu vực Tiểu Ấn Độ (Little India), với 54,2% người Singapore gốc Ấn có nguồn gốc Tamil (Phan Thị Hồng Xuân, 2012, tr. 63). Tuy số lượng người gốc Ấn ở Singapore không đồng bằng các tộc người Hoa hoặc Malay, nhưng nhìn chung văn hóa Ấn Độ đã có những dấu ấn sâu đậm trong nền văn hóa đa sắc màu Singapore, nổi bật là khu Little India và

các đền thờ Hindu giáo, đặc biệt là đền Sri Mariamman tọa lạc tại khu Chinatown - ngôi đền Hindu cổ nhất ở Singapore, thờ Nữ thần Mariamman - nữ thần nổi tiếng với quyền năng có thể chữa khỏi các loại bệnh dịch và được ghi nhận là công trình lịch sử quốc gia.

Ngoài chức năng cơ sở tôn giáo, đền Sri Mariamman còn là một địa điểm quan trọng cho những hoạt động sinh hoạt cộng đồng của các nhóm người Ấn. Điều đặc biệt khi nghiên cứu về người Ấn ở Singapore là tất cả không gian văn hóa lễ hội tại đền thờ đều có cây chuối, buồng chuối và lá chuối - loại thực vật được thuần hóa và trồng nhiều tại các quốc gia Đông Nam Á. Vì vậy, vấn đề đặt ra ở đây là: chuối trong văn hóa Đông Nam Á là do ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ hay do Ấn Độ và Đông Nam Á có cùng không gian văn hóa - xã hội nhiệt đới gió mùa? Bằng cách so sánh xuyên văn hóa và áp dụng lý thuyết sinh thái văn hóa, bài viết này mong muốn tìm hiểu về ý nghĩa của cây chuối và lá chuối trong văn hóa Ấn Độ và Đông Nam Á cũng như đi tìm lời giải cho vấn đề trên.

1. Vài nét về đền thờ Sri Mariamman ở Singapore và không gian văn hóa lễ hội tại đền thờ có liên quan đến cây chuối

Đền thờ Sri Mariamman tọa lạc ở khu Chinatown, Singapore, là một trong những đền thờ Hindu giáo lâu đời của cộng đồng người gốc Ấn nơi đây (được xây dựng trong khoảng năm 1862 - 1863). Ngôi đền còn có tên Mariamman Kovil hay đền Kling Street được xây dựng bởi những người nhập cư đến từ miền Nam Ấn Độ, để thờ Nữ thần Mariamman. Trong giai đoạn thuộc địa, ngôi đền có thêm chức năng của Cơ quan Đăng ký kết hôn cho những người theo đạo Hindu, vào thời bấy giờ chỉ có ngôi đền này mới được phép cử hành hôn lễ cho người theo đạo Hindu. Kiến trúc đền này rất giống với đền Sri Mariamman ở thành phố Hồ Chí Minh. Nổi bật nhất là “tháp Gopuram” nguy nga, được xem như biểu tượng văn hóa và tinh thần đối với các tín đồ Hindu giáo cũng như người dân Singapore. Ngoài những kiến trúc nguy nga, các bức phù điêu, những tượng thần và hoa văn trang trí mang đậm văn hóa Hindu, điểm đáng lưu ý trong không gian văn hóa của ngôi đền này là sự xuất hiện của một số loại thực vật, đặc biệt là hoa sen, cây chuối, lá chuối,...

Một trong những lễ hội mà chúng tôi đã có dịp tham dự tại đền là đám cưới của người Singapore gốc Ấn (2008, 2016). Trước cửa đền và khuôn viên tổ chức đám cưới có trồng và dựng hai cây chuối đã trở buồng, thức ăn được dâng cúng cho các thần tại ngôi đền là trái cây (xoài, cam, chuối, dứa...), mật ong, sữa. Các món ăn đãi khách dự đám cưới (đều là những món chay, trong đó có món cà ri) được đựng trong những khay lớn bên trong lót lá chuối. Trong buổi tiệc, mọi người không dùng dao, dĩa mà ăn bốc theo phong tục. Quan sát cho thấy, trong khuôn viên được chọn làm nơi tổ chức lễ cưới, bên dưới nền đất trước cổng chào có một bức tranh gạo hình chim công được chuẩn bị rất công phu, nhiều màu sắc. Cô dâu, chú rể và người đến tham dự lễ cưới (cả nam và nữ) đều mặc trang phục truyền thống, phụ nữ đeo nhiều trang sức. Riêng cô dâu và chú rể có nhuộm bàn tay bằng lá móng theo nghệ thuật vẽ Henna có nguồn gốc từ Ấn Độ cách nay khoảng 5.000 năm.

2. Cây và lá chuối trong văn hóa Đông Nam Á: dấu ấn văn hóa Ấn Độ hay Ấn Độ và Đông Nam Á có cùng không gian văn hóa xã hội nhiệt đới gió mùa?

Chuối thuộc một loại cây thân thảo rất phổ biến ở vùng nhiệt đới, là loài thực vật ít kén đất, dễ trồng và có sức sinh sản cao, từ một cây chuối có thể sản sinh ra thêm nhiều cây chuối con. Ngày nay, chuối còn được biết đến như một loại trái cây có chứa dinh dưỡng cao và là một vị thảo dược, mọi bộ phận của cây chuối đều được sử dụng, chế biến thành thực phẩm; thân chuối, lá chuối còn được thợ thủ công tạo ra các sản phẩm gia dụng, vải,... Trong văn hóa, chuối xuất hiện ở nhiều nghi lễ tín ngưỡng, tôn giáo, văn học... của phần lớn các dân tộc ở Đông Nam Á và Ấn Độ.

2.1. Chuối trong văn hóa Đông Nam Á

Cư dân vùng Đông Nam Á cổ xưa đã xem chuối là biểu tượng của sự sinh sôi nảy nở và là một lễ vật không thể thiếu trong tín ngưỡng phồn thực của họ. Ngày nay, chuối trong văn hóa phồn thực chỉ còn lại những dấu vết nhạt nhòa, hòa trộn trong một số sinh hoạt văn hóa liên quan đến tang lễ, nghi thức thờ cúng tổ tiên hay trong hôn nhân của một số dân tộc trong vùng.

Ở Việt Nam, trong thờ cúng tổ tiên của người Việt khu vực miền Bắc và miền Trung, chuối là lễ vật không thể thiếu; nải chuối không những giống bàn tay của đức Phật thể hiện sự may mắn; cây chuối là một loại cây vô tình, “chuối cây là chuối đồng trinh, sao ở một mình chuối lại có con”, do vậy chuối thể hiện sự trung trinh, ngay thẳng, kiên cường...; bên cạnh đó, lá chuối dùng để gói bánh chưng, bánh tét vào dịp Tết hay trong những ngày lễ quan trọng của gia đình. Lễ trưởng thành của người Ê-đê cũng liên quan đến cây chuối: chàng trai dùng sà gạc mang theo để chặt hai cây chuối trồng hai bên cầu thang rồi bước lên sân nhà, tượng trưng cho sức mạnh trước những khó khăn và các thế lực xấu xa. Trong lễ trưởng thành của người Kơ-me ở Nam Bộ, cây chuối trở thành đồng hóa với khả năng lấy chồng và sinh sản của phụ nữ,... Cảnh sinh hoạt, lao động hàng ngày của người Việt Nam vùng đồng bằng Bắc Bộ đầu thế kỷ XX trong bộ tranh “Kỹ thuật của người An Nam” do ông Henri Oger cùng một số họa sĩ, thợ khắc mộc bản, thợ in thực hiện trong thời gian 1908 - 1909 tại Hà Thành ghi lại có bức tranh “Chém chuối thè”. Ở nông thôn người Việt, nhà nào cũng trồng dăm ba cây chuối, muốn thè thì đưa nhau tới đó làm lễ: họ cắt cụt một cây chuối tượng trưng thân người, thấp hương cắm vào thân chuối và khấn lời thè, rồi cầm dao chém chuối; cũng có thể vừa cầm dao chém chuối vừa thè. Ai dối trá, không giữ lời thè sẽ bị chết chém như thân chuối. Trong tang lễ của người Việt ở phía Bắc, có hai cây chuối non đặt trước linh vị của người chết; ở nhiều nơi con cháu của người quá cố còn mặc tang phục màu trắng, dùng thắt lưng từ sợi cây chuối, khăn quấn đầu cũng được bện từ thân cây chuối. Nải chuối sử thi từ xưa đến nay vẫn được đặt trên bụng người mất nhằm hút khí âm theo quan niệm của người Việt. Ở vùng Trường Sơn - Tây Nguyên, tại những khu nhà mồ của người Ba-na, Gia-rai... bên cạnh những nắm mồ bao giờ người ta cũng trồng một bụi chuối thể hiện cho khát vọng tái sinh, được sinh

sôi này nở. Trong lễ bỏ má của người Gia-rai, người dân còn trình diễn “vũ điệu hóa trang” với chân tay bôi đen, đầu treo mặt nạ gỗ, toàn thân phủ kín lá chuối tươi. Dân gian Việt Nam thường kiêng các em gái nữ ăn hai quả chuối dính liền nhau, vì quan niệm nếu ăn những quả chuối như vậy sau này sẽ sinh đôi. Trong văn học, chuối là một chủ đề cho các thi sĩ sáng tác. Chẳng hạn, Nguyễn Trãi viết:

*Tự bèn hơi xuân tốt lại thêm
Đầy buồng lạ, mầu thâu đêm.
Tinh thư một bức phong còn kín
Gió nơi đâu gượng mở xem¹.*

Bên cạnh đó, chuối còn đi vào ca dao Việt Nam:

*“Mẹ già như chuối chín cây,
Giò lay mẹ rụng con phải mổ xôi”*

Hay:

*“Giò đưa bụi chuối sau hè
Anh mê vợ bé bỏ bè con thơ”*

Ở Thái Lan, khi một chàng trai muốn tạ tội nguyện trong chuyện yêu đương thì có thể đến bên cây chuối hột sắp có chồi, rồi dùng những lời ngọt ngào chinh phục nàng Tani - nữ thần trú ngụ trong cây chuối. Sau đó, anh ta cắt một mẫu gốc chuối gọt thành hình phụ nữ và đọc thần chú rồi đặt “nàng” vào một cái hộp để bên cạnh mình mỗi khi đi ngủ và tin rằng thần sẽ giúp anh ta chinh phục được ý trung nhân.

Trong lễ cưới của người Khơ-me ở Campuchia, vào ngày thứ ba của hôn lễ, lúc cô dâu và chú rể được vào buồng cưới của mình, trước sự chứng kiến của mọi người, một nhà sư sẽ cầu nguyện cho đôi bạn trẻ, cho họ uống chung một cốc nước thiêng; sau đó họ phải ăn chung một quả chuối theo cách chú rể đứt cho cô dâu và ngược lại, thể hiện khát vọng được may mắn, con đàn cháu đống (Cao Thế Trinh, 2006, tr. 9-12).

Trong Tết Thingyan - tết cổ truyền của người Myanmar, trùng vào dịp lễ Phục sinh của các nước phương Tây, cũng là thời điểm của ngày Bó Tát (hay Trai Giỏi), tương tự như ngày Sabbath (ngày Yên Nghỉ) của đạo Chúa, của bố thí và những mâm lễ được dâng lên bởi các nhà sư tại những nơi thờ tự có một loại lễ vật gồm dừa non và thân dừa còn nguyên vẹn được kết thành vòng tròn, bó trong lá chuối xanh cùng các nhánh *thabyay* hoặc *jambul* đặt trước các đi ảnh của đức Phật Thích Ca (Đoàn Gia, 2011).

¹ Bài thơ *Ba triệu* (Cây chuối) của Nguyễn Trãi

Ở Bali (Indonesia), những người theo đạo Hindu chuẩn bị lá chuối làm bộ chứa cúng hoa dành riêng cho *Hyang* (tinh thần hoặc các vị thần) cùng các vị thần và đặt ở những nơi khác nhau xung quanh nhà. Tại vùng nông thôn Malaysia, các Tok Mudim thực hiện việc cắt bi thường cho những bé trai ngồi trên cây chuối mới đốn, với ý nghĩa phồn thực và tính thiêng của nó. Trong khi đó, ở Thái Lan, lá chuối cũng được sử dụng để tạo ra một đèn hoa đăng gọi là *krathong*, dùng trong lễ hội truyền thống của ngày Loy Krathong. Đặc biệt, ở Myanmar, Lào, Campuchia, Ấn Độ đều có những lễ hội tương tự như vậy.

Ngoài tính thiêng của chuối và lá chuối, ở một số quốc gia Đông Nam Á như đã trình bày ở trên, lá chuối còn được người dân dùng để gói thức ăn hay đựng đồ ăn. Đối với người Indonesia, lá chuối được sử dụng trong những hình thức nấu ăn, gọi là *pepes* và *botok*. Theo đó, các món ăn gói trong lá chuối chỉ được hấp, luộc hoặc nướng trên than củi. Lá chuối còn được sử dụng để bọc những loại *kuih* nhất định và *otak-otak* trong ẩm thực của Malaysia, Singapore,...

2.2. Chuối trong văn hóa Ấn Độ

Ở Ấn Độ, cây chuối không chỉ là một loại thực phẩm phổ biến, được khai thác làm thành những vật dụng hàng ngày, một loại thảo dược quen thuộc trong đời sống của người dân, mà còn gắn liền với các phong tục, nghi lễ của người Ấn Độ.

Kumbh Vivah là một trong những tục lệ cưới hỏi của người Ấn Độ được tiến hành khi có dâu và chú rể “đính” Manglik Dosh - một điềm dữ theo chiêm tinh học. Người Ấn Độ quan niệm, nếu có Manglik Dosh thì cuộc sống vợ chồng sẽ căng thẳng, không hòa hợp, thậm chí một trong hai người có thể qua đời sớm. Để hóa giải điềm dữ đó, *Kumbh Vivah* ra đời. Đó là đám cưới giữa một Mangalik và một tượng Vishnu, cũng có thể là cây Peepal hoặc cây chuối (Song Tú, 2014). Điển hình là cuộc hôn nhân năm 2006 của Hoa hậu Thế giới 1994 Aishwarya Rai - cô phải kết hôn với cây chuối trước khi về nhà chồng do sự khác biệt về tầng lớp với người chồng và được thầy bói xem mệnh có số khắc phu (Sâm Hoa, 2011).

Nói đến văn học Ấn Độ thì không thể không nói đến thể loại sử thi bởi vì đây là một bức tranh phản ánh sinh động đời sống của người dân Ấn Độ, đồng thời cũng là bài ca ca ngợi chiến công hiển hách của những người anh hùng lý tưởng, mà điển hình là bộ sử thi nổi tiếng Ramayana. Trong bộ sử thi này, khi Xita bị bắt cóc, Rama tưởng tượng bóng dáng của Xita “đùi của em thon thả như cây chuối nước, và em che giấu nó sau lùm cây chuối” (Phạm Phương Chi, 2013).

Theo những giả thuyết của nhiều nhà nghiên cứu thảo mộc và khảo cổ: chuối đã có tên trong các bài viết của đạo Phật 600 năm trước Chúa Giê-su, mà ông Alexandre le Grand đã tìm ra lần đầu tiên năm 327 ở trong những thung lũng Ấn độ vùng Colombie - Britannique (Huệ Dân, 2011).

Những người theo đạo Hindu và đạo Phật thường sử dụng lá chuối để trang trí và mang tính biểu tượng trong nhiều nghi lễ. Hầu hết những người Hindu sử dụng lá chuối để thực hiện lễ nghi tại nhà hoặc đền thờ vì họ xem lá chuối là thiêng liêng.

Ngoài thuộc tính thiêng trong nghi lễ mang tính chất tôn giáo như đã trình bày, chúng tôi còn nhận thấy hầu hết các món ăn của các bang miền Nam Ấn Độ thường được bày lên trên hay đựng trong các lá chuối, kèm theo đó là một loạt những nghi lễ theo sau việc sử dụng lá chuối để đựng thức ăn như: (1) Để tỏ lòng biết ơn chủ nhà thì khách luôn gấp lá chuối vào bên trong sau bữa ăn; (2) Khi chia buồn với gia đình có người đã mất thì lá chuối được gấp ra ngoài;...

2.3. Chuối hiện diện trong đời sống văn hóa của cư dân Đông Nam Á là do ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ hay do Ấn Độ và Đông Nam Á có cùng không gian văn hóa - xã hội nhiệt đới gió mùa?

Qua so sánh, đối chiếu xuyên văn hóa, vấn đề đặt ra và cũng là câu hỏi nghiên cứu được thể hiện ở hai giả thuyết đều có cơ sở khoa học và thực tiễn, cụ thể như sau:

Thứ nhất, chuối hiện diện trong đời sống văn hóa của cư dân Đông Nam Á do ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ thì không khó để chứng minh nếu dựa trên những tư liệu lịch sử và mối bang giao giữa Ấn Độ và các nước Đông Nam Á (cổ trung đại, cận hiện đại). Bên cạnh đó, còn kể đến sự hiện diện của cộng đồng người Ấn ở Đông Nam Á từ những thế kỷ đầu Công Nguyên mà đông nhất là giai đoạn thực dân, hành trang của họ mang theo trên bước đường di dân là các di sản văn hóa. Ngoài ra, còn có nhiều bài viết, công trình nghiên cứu của các học giả trong và ngoài nước về dấu ấn văn hóa Ấn Độ ở Đông Nam Á, bản địa hóa văn hóa Ấn Độ ở Đông Nam Á... (bao gồm văn hóa vật thể như các công trình kiến trúc tôn giáo Pagan, Borabudur, Ankor Wat, các đền tháp Chăm...; văn hóa phi vật thể như Phật giáo là quốc giáo ở đa số các nước Đông Nam Á lục địa, tác phẩm văn học có thần khí Hanuman phổ biến trong nhiều truyền thuyết của cư dân Đông Nam Á...; hình tượng hoa sen trong kiến trúc điêu khắc của nhiều tộc người ở Đông Nam Á...).

Thứ hai, “Chuối hiện diện trong văn hóa Ấn Độ và Đông Nam Á do có cùng không gian văn hóa - xã hội nhiệt đới gió mùa”. Với giả thuyết này, chúng tôi phân tích dựa trên lý thuyết sinh thái văn hóa của Julian Haynes Steward (1902 - 1972), chú trọng đến đặc trưng văn hóa của xã hội nông nghiệp truyền thống là tình làng nghĩa xóm, đề cao tính cộng đồng và sự gắn gũi với môi trường tự nhiên như sau:

- Dễ nhận thấy chuối vô cùng phổ biến ở miền Nam Ấn Độ (nổi tiếng với thương hiệu chuối Tamil Nadu); chuối cũng rất phổ biến ở Đông Nam Á vì hệ sinh thái nhiệt đới gió mùa. Ấn Độ và Philippines hiện nay là hai quốc gia xuất khẩu chuối lớn nhất, nhì trên thế giới.

- Lá chuối bản to, không thấm nước nên dễ dàng đựng các thực phẩm dạng lỏng và giúp trưng bày được nhiều món ăn mà các vật liệu khác không tiện ích bằng. Ngoài ra, lá chuối còn

thân thiện với hệ sinh thái, tiết kiệm nước khi làm sạch: rửa lá chuối cần ít nước làm sạch hơn so với các vật dụng đựng thức ăn khác được làm bằng kim loại, men sứ,... Trước thế kỷ XVIII, người Ấn Độ không dùng xà phòng nên sử dụng lá chuối để đựng thức ăn là lựa chọn tối ưu nhất (vừa rẻ, vừa vệ sinh).

- Là những cư dân nông nghiệp nên tinh cộng đồng cũng là một trong những yếu tố quan trọng cần xét đến: người Ấn Độ sử dụng lá chuối để phục vụ cho các bữa lễ lớn trên 1.000 người; các lễ hội cộng đồng của một số tộc người Đông Nam Á cũng luôn được bày biện trên lá chuối. Gần đây, ở Việt Nam và Campuchia, kỷ lục của những chiếc bánh chưng, bánh tét lớn nhất đều được gói bằng lá chuối. Mặt khác, lá chuối là chất hữu cơ nên sau khi sử dụng xong, có thể dùng làm phân bón cho cây trồng vì dễ phân hủy.

- Lá chuối còn có lợi cho sức khỏe và hương vị của thức ăn. Theo các nghiên cứu khoa học, trong lá chuối chứa nhiều EGCG giúp chống oxy hóa, chống vi khuẩn và chống nấm tự nhiên, giết chết các vi trùng trong thực phẩm ở một mức độ lớn. Mặt khác, chiết xuất từ lá chuối có thể làm giảm nguy cơ bệnh tiểu đường Type 2. Bằng cách phục vụ thức ăn nóng trên lá chuối, những chất ấy sẽ dần thấm vào thực phẩm. Theo quan niệm của người Nam Á và Đông Nam Á, các món ăn được gói hay trưng bày trên lá chuối nóng thì hương vị, mùi thơm của món ăn sẽ được tăng thêm.

- Người miền Nam Ấn Độ, nhất là người Tamil thuộc văn hóa Madrasis rất đề cao học vấn và nghệ thuật. Lá chuối bản lớn, nên họ có thể trưng bày một loạt các món ăn đa dạng trong thực đơn của họ. Qua cách bày biện thức ăn của cư dân Đông Nam Á cũng thấy được tinh mỹ thuật và ý nghĩa tinh thần của văn hóa ẩm thực.

- Chuối đã đi vào thơ văn Đông Nam Á như trên đã trình bày một số ví dụ. Với Ấn Độ, lá chuối cũng được ghi lại trong tác phẩm văn học từ rất sớm (vào thế kỷ V - VI sau Công Nguyên). Cụ thể, trích dẫn những câu thơ Tamil: குமரி வாழையின் குருத்தகம் விரித்தீங்கு. அமுத முண்க அடிக எரிங்கென - mô tả cách người vợ phục vụ thức ăn cho chồng trên lá chuối; Bài thơ khác khoảng thế kỷ thứ IV sau Công nguyên: கூதளங் கவினிய குளவி முன்றிற் செழுங்கோள் வாழைய கலலைப் பகுக்கும் - mô tả sự hiếu khách của cộng đồng, đặc biệt khi họ phục vụ thức ăn cho mọi người trên lá chuối to,...

Trở lại với hai cây chuối luôn được trồng (hay dựng) trước đền thờ Sri Mariamman ở Singapore, Việt Nam, Malaysia,... Những cây chuối này đều tươi tốt, xum xuê lá, có buồng chuối mang ý nghĩa tượng trưng cho sự sinh sản của muôn loài mà nữ thần Sri Marianman (ở Việt Nam gọi là Bà) thường hóa phép cứu rỗi chúng sinh, giúp đời, phù hộ cho những người cùng khổ như bà trong thời niên thiếu bị bệnh ghê rợn, người đời ruồng bỏ (Asianinspirations,

2017). Điều đó cũng đúng với triết lý phồn thực trong văn hóa bản địa của cư dân Đông Nam Á mà trên đã nói tới.

Kết luận

Ý nghĩa của cây chuối trong đời sống văn hóa, xã hội của cư dân miền Nam Ấn Độ và cư dân Đông Nam Á có nhiều tương đồng. Lá chuối để gói thức ăn, gói bánh, đựng thực phẩm, phục vụ các bữa ăn mang tính lễ hội, cộng đồng, dâng cúng thần linh...; cây chuối được trồng hoặc dựng trước cửa đền Sri Mariamman, trước cầu thang lên nhà sàn của người Ê-đê trong lễ trường thành, nơi tổ chức lễ cưới của cộng đồng người Nam Ấn và gốc Ấn ở Đông Nam Á,... Qua đây có thể khẳng định, Ấn Độ và Đông Nam Á là những quốc gia nhiệt đới gió mùa, có văn hóa thích ứng với môi trường tự nhiên.

Trong khi đó, lịch sử Đông Nam Á từ thời cổ đại đến nay đã tạo nên bức tranh đa dân tộc, đa văn hóa, trong đó có cộng đồng người gốc Ấn và dấu ấn văn hóa Ấn Độ, tiêu biểu là đền thờ Sri Mariamman,... Từ đây cũng có thể giải thích rằng, “Chuối trong văn hóa Đông Nam Á là do ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ”. Hay nói cách khác, văn hóa Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, mặc dù ở các nước Đông Nam Á mỗi nơi vẫn có những nét riêng trong việc sử dụng chuối.

Do đó, để kết lại nội dung nghiên cứu, chúng tôi xin mượn khẩu hiệu “Thống nhất trong đa dạng” có trên quốc huy của Indonesia và đây cũng là triết lý thống nhất quốc gia của Ấn Độ, qua đó khẳng định văn hóa Đông Nam Á có những điểm tương đồng với văn hóa Ấn Độ, sự có mặt của cộng đồng người Ấn ở Đông Nam Á đã góp phần làm cho văn hóa Đông Nam Á thêm phong phú và đa dạng.

Tài liệu tham khảo

1. Asianinspirations (2017), *Why are Banana Leaf Meals Popular in Malaysia?*, trên trang <https://asianinspirations.com.au/asian-culture/why-are-banana-leaf-meals-popular-in-malaysia/>, truy cập ngày 15/10/2017.
2. Asianinspirations (2017), *Why is traditional food served on a banana leaf in the states of South India? Is it only because there is wide availability of these leaves in these states, or do historic/religious reasons also apply?*, trên trang <https://www.quora.com/Why-is-traditional-food-served-on-a-banana-leaf-in-the-states-of-South-India>, truy cập ngày 15/10/2017.
3. Phạm Phương Chi (2013), Đoàn Gia (2011), *Tết cổ truyền của một số quốc gia Đông Nam Á*, trên trang <https://vnu.edu.vn/btdhqghn/?C2002/NJ2506/Tet-co-truyen-cua-mot-so-quoc-gia-dong-Nam-a.htm>, truy cập ngày 11/10/2017.
4. Huệ Dân (2011), *Trái chuối*, trên trang <http://www.daophatngaynay.com/vn/van-hoa/an-chay/6378-Trai-Chuoi.html>, truy cập ngày 13/10/2017.

5. Sầm Hoa (2011), *Cuộc hôn nhân đầy sóng gió của đại mỹ nhân Ấn Độ*, trên trang <http://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/cuoc-hon-nhan-song-gio-cua-dai-my-nhan-an-do-10360.html>, truy cập ngày 13/10/2017.
6. *Quan niệm về cái đẹp nhục cảm của Ấn Độ*, trên trang <https://nghiencuulichsu.com/2013/06/18/quan-niem-ve-cai-dep-nhuc-cam-cua-an-do/>, truy cập ngày 13/10/2017.
7. Tin tức Singapore (2015), *Dân số ở đất nước Singapore*, trên trang <http://tintucsingapore.com/thong-tin-singapore/dan-so-o-dat-nuoc-singapore/>, truy cập ngày 17/08/2018.
8. Cao Thế Trinh (2006), “Cây chuối với tín ngưỡng phồn thực trong tiềm thức của một số cư dân Đông Nam Á”, *Tạp chí Dân tộc học*, Số 3, tr. 9-12.
9. Song Tú (Theo WonderList) (2014), *10 phong tục cười hời kỳ lạ trên thế giới*, trên trang <http://www.doisongphapluat.com/tin-tuc/the-gioi/10-phong-tuc-cuoi-hoi-ky-la-tren-the-gioi-a21245.html>, truy cập ngày 13/10/2017.
10. Phan Thị Hồng Xuân (2012), “Cộng đồng người Ấn ở Malaysia và Singapore - câu nói cho mối quan hệ ASEAN - Ấn Độ trong bối cảnh mới”, trong *Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ*, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.
11. Lâm Vi (2015), *Độc đáo chùa Ấn Độ nổi tiếng linh thiêng giữa Sài Gòn*, trên trang <http://vietnamnet.vn/vn/doi-song/doc-dao-chua-an-do-noi-tieng-linh-thieng-giua-sai-gon-258917.html>, truy cập ngày 17/8/2018.
12. *Why is traditional food served on a banana leaf in the states of South India? Is it only because there is wide availability of these leaves in these states, or do historic/religious reasons also apply?*, trên trang <https://www.quora.com/Why-is-traditional-food-served-on-a-banana-leaf-in-the-states-of-South-India-Is-it-only-because-there-is-wide-availability-of-these-leaves-in-these-states-or-do-historic-religious-reasons-also-apply#!n=30>, truy cập ngày 14/10/2017.